**BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM MÔN ĐỊA LÍ LỚP 10 BÀI 2:**

**MỘT SỐ PHƯƠNG PHÁP BIỂU HIỆN CÁC ĐỐI TƯỢNG ĐỊA LÍ TRÊN BẢN ĐỒ**

**Câu 1:**   Diện tích cây trồng thường được biểu hiện bằng phương pháp

**A.** kí hiệu đường chuyển động. **B.** kí hiệu

**C.** chấm điểm. **D.** bản đồ - biểu đồ.

**Câu 2:** Trong phương pháp kí hiệu, đế phân biệt cùng một loại đối tượng địa lí , nhưng khác nhau về chất lượng hoặc động lực phát triến, người ta sứ dụng / cùng một kí hiệu nhưng khác nhau về

**A.** màu sắc. **B.** diện tích (độ to nhó),

**C.**  nét vẽ. **D.** cà 3 cách trên.

**Câu 3:**  Trên trên bản đồ kinh tế xã hội các đối tượng địa lí nào dưới đây được thể hiện bằng phương pháp đường chuyển động ?

**A.** Đường giao thông đường sắt đường ô tô đường hàng không.

**B.** Các luồng di dân.

**C.** Đường ranh giới giữa các vùng các địa phương.

**D.** Tất cả đều đúng.

**Câu 4:**  Để thể hiện qui mô các đô thị lớn ở nước ta người ta thường dùng phương pháp:

**A.** kí hiệu **B.** bản đồ – biểu đồ **C.** vùng phân bố **D.** chấm điểm

**Câu 5:**   Phương pháp kí hiệu thường được dùng để thể hiện các đối tượng địa lí có đặc điểm:

**A.** phân bố với phạm vi rộng rải. **B.** phân bố theo những điểm cụ thể.

**C.** phân bố theo dải. **D.** phân bố không đồng đều.

**Câu 6:**  Trong phương pháp bán đồ - biểu đồ, để thể hiện giá trị tổng cộng cùa một đôi tượng địa lí trên các đơn vị lãnh thổ, người ta dùng cách

**A.** đặt các kí hiệu vào phạm vi cúa các đơn vị lãnh thổ đó.

**B.** đặt các biêu đồ vào phạm vi của các đơn vị lãnh thổ đó.

**C.** đặt các điếm chấm vào phạm vi của các đơn vị lãnh thố đó.

**D.** khoanh vùng các đơn vị lãnh thố đó.

**Câu 7:**  Trong phương pháp kí hiệu, để phân biệt cùng một loại đối tượng địa lí nhưng khác nhau về mặt sô lượng (quy mô), người ta sứ dụng cùng một kí hiệu nhưng khác nhau về

**A.** màu sắc **B.** nét vẽ.

**C.** diện tích (độ to nhỏ). **D.** cá 3 cách trẽn.

**Câu 8:**  Phương pháp bản đồ - biểu đồ thể hiện giá trị tổng cộng của một hiện tượng địa lí

**A.** trên một đơn vị lãnh thổ hành chính. **B.** trong một khoảng thời gian nhất định,

**C.** được phân bố ở các vùng khác nhau. **D.** được sắp xếp thứ tự theo thời gian.

**Câu 9:**   Phương pháp đường chuyến động được dùng để thể hiện các đối tượng đi lí có đặc điểm

**A.** phân bố theo những điểm cụ thể. **B.** phân bố theo luồng di chuyến,

**C.** phân bố phân tán, lẻ té. **D.** phân bố thành từng vùng.

**Câu 10:**  Phương pháp chấm điểm thường được dùng để thể hiện các đối tượng địa lí có đặc điểm:

**A.** phân bố phân tán, lẻ tẻ. **B.** phân bố tập trung theo điểm.

**C.** phân bố theo tuyến. **D.** phân bố ở phạm vi rộng.

**Câu 11:**  Trên bản đồ kinh tế – xã hội, các đối tượng địa lí thường được thể hiện bằng phương pháp kí hiệu đường chuyển động là:

**A.** các nhà máy, sự trao đổi hàng hoá.. **B.** biên giới, đường giao thông..

**C.** các luồng di dân, các luồng vận tải.. **D.** các nhà máy, đường giao thông..

**Câu 12:**  Để thể hiện sự phần bố dân cư trên bản đồ, người ta thường dùng

**A.** phương pháp kí hiệu. **B.** phương phảp kí hiệu đường chuyển động,

**C.** phương pháp chấm điểm. **D.** phương pháp bản đồ - biểu đồ.

**Câu 13:**   Trên bản đồ tự nhiên, đối tượng địa lí nào sau đây không được thể hiện bằng phương pháp đường chuyển động ?

**A.** Hướng gió **B.** Dòng biển **C.** Dòng sông **D.** Hướng bảo

**Câu 14:**  Phương pháp khoanh vùng thường được dùng để thể hiện các đối tượng địa lí có đặc điểm:

**A.** phân bố tập trung theo điểm. **B.** phân bố ở những khu vực nhất định .

**C.** phân bố ở phạm vi rộng lớn. **D.** phân bố phân tán, lẻ tẻ.

**Câu 15:**  Phương pháp kí hiệu đường chuyển động thường được dùng để thể hiện các đối tượng địa lí

**A.** có sự phân bố theo những điểm cụ thể. **B.** có sự di chuyển theo các tuyến.

**C.** có sự phân bố theo tuyến. **D.** có sự phân bố rải rác.

**Câu 16:**  Phương pháp kí hiệu dùng để biểu hiện các đối tượng địa lí có đặc điểm

**A.** phân bố theo luồng di chuyển. **B.** phân bố phân tán, lẻ tẻ.

**C.** phân bố theo những điểm cụ thể. **D.** phân bố thanh từng vùng.

**Câu 17:**  Nhận định đúng về sự thể hiện của phương pháp khoanh vùng là:

**A.** Thể hiện được sự phân bố của các đối tượng địa lí

**B.** Thể hiện được động lực phát triển của các đối tượng

**C.** Thể hiện sự phổ biến của 1 loại đối tượng riêng lẻ tách ra với các loại đối tượng khác

**D.** Thể hiện được qui mô của đối tượng.

**Câu 18:**  Phương pháp bản đồ – biểu đồ thường được dùng để thể hiện

**A.** chất lượng của 1 hiện tượng địa lí trên 1 đơn vị lãnh thổ.

**B.** giá trị tổng cộng của 1 hiện tượng địa lí trên 1 đơn vị lãnh thổ.

**C.** tính chất của 1 hiện tượng địa lí trên 1 đơn vị lãnh thổ.

**D.** động lực phát triển của 1 hiện tượng địa lí trên 1 đơn vị lãnh thổ.

**Câu 19:**  Để thể hiện thể hiện giá trị tổng cộng của một hiện tượng địa lí trên 1 đơn vị lãnh thổ ta dùng phương pháp

**A.** kí hiệu. **B.** đường chuyển động. **C.** chấm điểm. **D.** bản đồ-biểu đồ.

**Câu 20:**  Theo quy ước ký hiệu dùng để thể hiện đối tượng địa lí sẽ được đặt ở vị trí như thế nào trên bản đồ

**A.** Đặt vào đúng vị trí của đối tượng địa lí. **B.** Đặt phía dưới vị trí của đối tượng địa lí.

**C.** Đặt bên trái vị trí của đối tượng địa lí. **D.** Đặt bên phải vị trí của đối tượng địa lí.

**Câu 21:**  Trong bản đồ, khi the hiện mò sảt người ta dùng kí hiệu ▲, dây là dạng ki hiệu nào?

**A.** Kí hiệu lập thể. **B.** Kí hiệu chữ. **C.** Ki hiệu lượng hình. **D.** Kí hiệu hình học.

**Câu 22:**  Ý nghĩa của phương pháp chấm điểm là thể hiện được

**A.** số lượng và khối lượng của đối tượng. **B.** số lượng và hướng di chuyển đối tượng,

**C.** khối lượng và tốc độ của các đối tượng. **D.** tốc độ và hướng di chuyển của đối tượng.

**Câu 23:**  Sự phân bô các điểm dân cư nông thôn thường được biểu hiện bằng phương pháp

**A.** kí hiệu đường chuyển động. **B.** kí hiệu,

**C.**   chấm điểm. **D.** bản đồ - biểu đồ.

**Câu 24:**  Để thể hiện các mỏ khoáng sản trên bán đồ, người ta thường dùng

**A.** phương pháp kí hiệu. **B.** phương pháp kí hiệu đường chuyển động,

**C.** phương pháp chấm điểm. **D.** phương pháp bản đồ " biểu đồ.

**Câu 25:**  Sự phân bố các cơ sở chăn nuôi thường được biểu hiện bằng phương pháp

**A.** kí hiệu đường chuyển động. **B.** kí hiệu,

**C.**  chấm điểm. **D.** bản đồ - biểu đồ.

**Câu 26:**  Phương pháp đường chuyển động được dùng để thể hiện các đối tượng địa lí có đặc điểm phân bố theo những điểm cụ thể

**A.** phân bố theo những điểm cụ thể. **B.** phân bố theo luồng di chuyển.

**C.** phân bố phân tán, lẻ tẻ. **D.** phân bố thành từng vùng.

**Câu 27:**  Phương pháp chấm điếm được dùng đế thế hiện các đối tượng dịa lí có đặc điếm

**A.** phân bố thành vùng **B.** phân bố theo luồng di chuyển,

**C.** phân bố theo những điểm cụ thể. **D.** phân bố phân tán le té.

**Câu 28:**   Phương pháp kỉ hiệu không chỉ xác định vị trí cua dối tưựng địa lí mà còn thể hiện được

**A.** khối lượng cũng như tốc độ di chuyền cua đối tượng địa li.

**B.** Số lượng (quy mô), cấu trúc, chất lượng hoặc động lực phát triển của đối tượng địa lí

**C.** giá trị tồng cộng cùa đối tượng địa lí.

**D.** hướng di chuyền của đối tượng địa lí.

**Câu 29:**   Để thể hiện các mỏ than trên lãnh thổ nước ta người ta thường dùng phương pháp

**A.** kí hiệu đường chuyển động. **B.** vùng phân bố.

**C.** kí hiệu. **D.** chấm điểm.

**Câu 30:**  Phương pháp kí hiệu không chỉ xác định vị trí của đối tượng địa lý mà còn thể hiện được

**A.** khối lượng cũng như tốc độ di chuyển của đối tượng địa lí.

**B.** số lượng (quy mô), cấu trúc, chất lượng hoặc động lực phát triển của đối tượng địa lí.

**C.** giá trị tổng cộng của đối tượng địa lí.

**D.** hướng di chuyển của đối tượng địa lí.

**Câu 31:**  Phương pháp chấm điểm dùng để thể hiện các đối tượng

**A.**  phân bố theo những điểm cụ thể. **B.** di chuyển theo các hướng bất kì.

**C.**  phân bố phân tán, lẻ tẻ, rời rạc. **D.** tập trung thành vùng rộng lớn.

**Câu 32:**  Các đối tượng địa lí nào sau đây thường được biểu hiện bằng phương pháp kí hiệu?

**A.** các đường ranh giới hành chính **B.** các hòn đảo

**C.** các điểm dân cư **D.** các dãy núi

**Câu 33:**  Trong các đối tượng địa lí dưới đây đối tượng nào được thể hiện bằng phương pháp kí hiệu trên bản đồ ?

**A.** Đường giao thông. **B.** Mỏ khoáng sản.

**C.** Sự phân bố dân cư. **D.** Lượng khách du lịch tới.

**Câu 34:**  Phương pháp chấm điểm được dùng để thể hiện các đối tượng địa lý và đặc điểm

**A.** Phân bố thanh vùng **B.** Phân bố theo luồng di truyền

**C.** Phân bổ theo những địa điểm cụ thể **D.** Phân bố phân tán lẻ tẻ

**Câu 35:**  Để thể hiện các mỏ khoáng sản trên bản đồ người ta thường dùng

**A.** phương pháp kí hiệu. **B.** phương pháp kí hiệu đường chuyển động.

**C.** phương pháp chấm điểm. **D.** phương pháp bản đồ - biểu đồ.

**Câu 36:**  Để thể hiện số lượng đàn bò của các tỉnh ở nước ta người ta thường dùng phương pháp

**A.** kí hiệu. **B.** chấm điểm .. **C.** bản đồ – biểu đồ. **D.** vùng phân bố.

**Câu 37:**  Trên bản đồ, khi thể hiện mỏ sắt người ta dùng kí hiệu Δ , đây là dạng ký hiệu nào?

**A.** Kí hiệu tập thể. **B.** Kí hiệu chữ. **C.** Kí hiệu tượng hình. **D.** Kí hiệu hình học.

**Câu 38:**  Phương pháp kí hiệu đường chuyển động thường được dùng để thể hiện các đối tượng địa lí

**A.** có sự phân bố theo những điểm cụ thể. **B.** có sự di chuyển theo các tuyến .

**C.** có sự phân bố theo tuyến. **D.** có sự phân bố rải rác.

**Câu 39:**  Trong phương pháp đường chuyển động để thể hiện sự khác nhau về khối lượng hoặc tốc độ di chuyển của cùng một loại đối tượng địa lí người ta sử dụng

**A.** các mũi tên dài - ngắn hoặc dày – mảnh khác nhau.

**B.** các mũi tên có màu sắc khác nhau.

**C.** các mũi tên của đường nét khác nhau.

**D.** cả ba cách trên.

**Câu 40:**  Trong phương pháp kí hiệu, sự khác biệt về qui mô và số lượng các hiện tượng cùng loại thường được biểu hiện bằng:

**A.** sự khác nhau về màu sắc kí hiệu **B.** sự khác nhau về kích thước độ lớn kí hiệu

**C.** sự khác nhau về hình dạng kí hiệu **D.** sự khác nhau về độ nét kí hiệu

**Câu 41:**  Trong phương pháp bản đồ biểu đồ để thể hiện giá trị tổng cộng của một đối tượng địa lí trên các đơn vị lãnh thổ người ta dùng cách

**A.** đặt các kí hiệu vào phạm vi của các đơn vị lãnh thổ đó.

**B.** đặt các biểu đồ vào phạm vi của các đơn vị lãnh thổ đó.

**C.** đặt các điểm chấm và phạm vi của các đơn vị lãnh thổ đó.

**D.** khoanh vùng các đơn vị lãnh thổ đó

**Câu 42:**  Trong phương pháp kí hiệu, để phân biệt cùng một loại đối tượng địa lý nhưng khác nhau về chất lượng hoặc động lực phát triển , người ta cùng sử dụng một loại kí hiệu nhưng khác nhau về

**A.** màu sắc. **B.** diện tích (độ to nhỏ).

**C.** nét vẽ. **D.** cả ba cách trên.

**Câu 43:**  Trên bản đồ tự nhiên các đối tượng địa lí nào dưới đây được thể hiện bằng phương pháp đường chuyển động

**A.** Đường biên giới , đường bờ biển. **B.** Các dòng sông, các dãy núi.

**C.** Hướng gió dòng biển. **D.** Tất cả đều đúng.

-----------------------------------------------

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | C | 11 | C | 21 | D | 31 | C | 41 | B |
| 2 | A | 12 | C | 22 | A | 32 | C | 42 | B |
| 3 | B | 13 | C | 23 | C | 33 | B | 43 | C |
| 4 | D | 14 | B | 24 | A | 34 | D |  |  |
| 5 | B | 15 | B | 25 | C | 35 | C |  |  |
| 6 | B | 16 | C | 26 | B | 36 | C |  |  |
| 7 | C | 17 | C | 27 | D | 37 | D |  |  |
| 8 | A | 18 | B | 28 | B | 38 | B |  |  |
| 9 | B | 19 | D | 29 | C | 39 | A |  |  |
| 10 | A | 20 | A | 30 | B | 40 | B |  |  |